

Số: 1514/BC-BGTVT

Hà Nội, ngày 17 tháng 2 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình triển khai các dự án đường cao tốc đầu tư theo phương thức PPP địa phương là cơ quan có thẩm quyền**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại văn bản số 650/VPCP-CN ngày 05/2/2023, tính đến hết ngày 17/02/2023 Bộ GTVT đã nhận được báo cáo của 12/14 tỉnh, thành phố<sup>1</sup>. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của UBND các tỉnh, thành phố liên quan<sup>2</sup>, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai các dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức PPP (địa phương là cơ quan có thẩm quyền) như sau:

#### **1. Tổng quan**

##### **a) Tình hình đầu tư đường cao tốc**

Theo Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021, mạng lưới đường bộ cao tốc Việt Nam gồm 41 tuyến, tổng chiều dài khoảng 9.014 km.

Đến nay, cả nước đã đưa vào khai thác 23 tuyến cao tốc với tổng chiều dài 1.319 km; đang xây dựng 24 dự án/1.489 km; đang chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công trong giai đoạn 2021 - 2025 là 28 dự án/2.064 km (trong đó: đã phê duyệt chủ trương và xác định nguồn vốn triển khai 16 dự án/1.044 km); đang lập chủ trương đầu 12 dự án/1.020 km. Giai đoạn 2026 - 2030 dự kiến triển khai 10 dự án/1.230 km.

Với tiến độ đầu tư, xây dựng như trên dự kiến đến cuối năm 2026 cả nước có khoảng 3.852 km cao tốc đưa vào khai thác, đến năm 2030 có khoảng 6.102 km, đáp ứng mục tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

*(Chi tiết như Phụ lục 2 kèm theo)*

##### **b) Về kết quả huy động nguồn lực theo phương thức PPP**

Huy động nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo phương thức đối tác công tư là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước. Trong bối cảnh nguồn lực nhà nước còn khó khăn, với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính

<sup>1</sup> Bộ GTVT đã có văn bản số 1253/BGTVT-CĐCTVN ngày 13/2/2023 đôn đốc các địa phương gửi báo cáo đề tổng hợp. Đến hết ngày 17/2/2023, một số địa phương vẫn chưa gửi báo cáo, gồm: thành phố Hà Nội, tỉnh Quảng Nam.

<sup>2</sup> Bao gồm 12/14 tỉnh, thành phố: Lạng Sơn, Cao Bằng, Thái Bình, Quảng Trị, Lâm Đồng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Long An và Thành phố Hồ Chí Minh.

phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự nỗ lực của các bộ, ngành và địa phương, đến nay cả nước đã huy động khoảng 231 dự án/698.267 tỷ đồng đầu tư hạ tầng giao thông theo phương thức PPP; trong đó Bộ GTVT huy động 72 dự án/247.575 tỷ đồng<sup>3</sup>; các địa phương huy động 159 dự án/450.692 tỷ đồng<sup>4</sup>.

c) Về việc giao địa phương là cơ quan có thẩm quyền

Để từng bước hoàn thiện mạng đường bộ cao tốc theo quy hoạch, giai đoạn trước đây Thủ tướng Chính phủ đã giao một số địa phương (Quảng Ninh, Lạng Sơn và Tiền Giang) là cơ quan có thẩm quyền triển khai đầu tư đường cao tốc theo phương thức PPP. Đến nay, các địa phương đã hoàn thành đầu tư, đưa vào khai thác 06 dự án đường cao tốc với tổng chiều dài khoảng 341 km, tổng mức đầu tư khoảng 72.700 tỷ đồng, tổng nguồn vốn nhà đầu tư huy động khoảng 52.500 tỷ đồng (chiếm 72,2% tổng mức đầu tư).

Từ thực tiễn cho thấy, mô hình giao địa phương là cơ quan có thẩm quyền triển khai các dự án PPP đã mang lại những thành công, hiệu quả nhất định; phát huy tối đa tính chủ động, lợi thế của địa phương trong việc huy động nguồn lực xã hội để triển khai đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông, giảm gánh nặng cho ngân sách trung ương. Với nhiệm vụ là cơ quan có thẩm quyền triển khai đầu tư hệ thống đường cao tốc, các địa phương đã từng bước thay đổi về tư duy và cách làm mới. Với vai trò tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, các địa phương xác định đầu tư đường cao tốc là nhiệm vụ trọng tâm, quá trình triển khai thực hiện đã huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, phát huy mọi nguồn lực, động lực và sự ủng hộ của nhân dân.

Với vai trò là cơ quan quản lý đất đai, tài nguyên, dân cư, các địa phương đã chủ động khắc phục kịp thời những khó khăn, vướng mắc về giải phóng mặt bằng, tái định cư, nguồn cung cấp vật liệu, đặc biệt là sự huy động, tham gia của ngân sách địa phương đã góp phần chia sẻ gánh nặng với ngân sách Trung ương trong triển khai đầu tư các dự án đường cao tốc. Bên cạnh đó, các địa phương chủ động gắn kết quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương với mạng lưới đường cao tốc, qua đó vừa phát huy hiệu quả đầu tư các dự án hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương, vừa mang lại hiệu quả khai thác đối với đường bộ cao tốc, tạo động lực để thu hút, kêu gọi đầu tư trên địa bàn.

Để hoàn thành mục tiêu “Đến năm 2030, phần đầu cả nước có khoảng 5.000 km đường bộ cao tốc” Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra, trong bối cảnh nguồn ngân sách còn khó khăn, thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền bảo đảm quản lý thống nhất, phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các địa phương, trong thời gian vừa qua Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc áp dụng mô hình địa phương là cơ quan có thẩm quyền để đầu tư xây

<sup>3</sup> Trong đó: giai đoạn trước năm 2010 huy động 15 dự án BOT/62.004 tỷ đồng; giai đoạn 2011 - 2015 huy động khoảng 53 dự án/158.742 tỷ đồng (gồm: 47 dự án BOT, 01 dự án BT kết hợp BOT, 04 dự án BT và 01 dự án BOO); giai đoạn từ năm 2016 đến nay, huy động 04 dự án/26.829 tỷ đồng (gồm 03 dự án BOT và 01 dự án BOO).

<sup>4</sup> Về loại hợp đồng, có 129 dự án BOT/304.350 tỷ đồng, 99 dự án BT/388.878 tỷ đồng, 02 dự án BOO/3.259 tỷ đồng và 01 dự án BOT kết hợp BT/1.780 tỷ đồng. Về lĩnh vực đầu tư, có 221 dự án đường bộ/681.064 tỷ đồng (chiếm 97%), các lĩnh vực còn lại với 10 dự án/17.203 tỷ đồng (chiếm 3%).

dựng đường bộ cao tốc<sup>5</sup>. Ngoài các dự án địa phương triển khai đầu tư đã hoàn thành, Thủ tướng Chính phủ đã giao 14 địa phương<sup>6</sup> là cơ quan có thẩm quyền triển khai đầu tư 13 tuyến đường bộ cao tốc.

## **2. Tình hình triển khai các dự án đường cao tốc giao địa phương là cơ quan có thẩm quyền**

Trong tổng số 13 dự án đường cao tốc đã giao địa phương là cơ quan có thẩm quyền, có 5 dự án<sup>7</sup> đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư đang lập dự án đầu tư; 1 dự án<sup>8</sup> đang trình chủ trương đầu tư; 7 dự án đang lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi<sup>9</sup>.

### **a) Đối với 5 dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư**

- Dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội<sup>10</sup> (UBND thành phố Hà Nội là cơ quan chủ quản): đã hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi, đang thành lập Hội đồng thẩm định<sup>11</sup> để thẩm định. Công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất được các địa phương triển khai song song<sup>12</sup>. Hà Nội đang khẩn trương hoàn thiện các thủ tục liên quan, phấn đấu khởi công trong tháng 6/2023.

- Đối với 2 dự án đoạn Hữu Nghị - Chi Lăng<sup>13</sup> (Lạng Sơn là cơ quan có thẩm quyền) và Đồng Đăng - Trà Lĩnh<sup>14</sup> (Cao Bằng là cơ quan có thẩm quyền): Các địa phương đã cơ bản hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi và các thủ tục khác có liên quan (báo cáo đánh giá tác động môi trường, khung chính sách về GPMB, TĐC, chuyển đổi đất rừng, đất lúa...), dự kiến trình thẩm định trong tháng 2/2023. Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng đã hoàn thành hồ sơ và đang triển khai cắm cọc GPMB tại hiện trường, sau khi phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi sẽ tổ chức bồi thường, thu hồi đất. Đối với cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh, đoạn qua địa phận

<sup>5</sup> Thông báo số 141/TB-VPCP ngày 01/6/2021, Thông báo số 92/TB-VPCP ngày 03/5/2021, Thông báo số 149/TB-VPCP ngày 04/6/2021, Thông báo số 180/TB-VPCP ngày 09/7/2021, Thông báo số 307/TB-VPCP ngày 21/8/2020 của Văn phòng Chính phủ.

<sup>6</sup> Gồm Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Trị, Quảng Nam, Lâm Đồng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Lạng Sơn, Cao Bằng, Thái Bình.

<sup>7</sup> Gồm: Vành đai 4 TP Hà Nội, Hữu Nghị - Chi Lăng, Đồng Đăng - Trà Lĩnh, Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương.

<sup>8</sup> Cao tốc TP Hồ Chí Minh - Mộc Bài.

<sup>9</sup> Vành đai 4 TP Hồ Chí Minh, TP Hồ Chí Minh - Thủ Dầu 1 - Chơn Thành, Ninh Bình - Hải Phòng, Cam Lộ - Lao Bảo, cửa khẩu Nam Giang - Chu Lai, Gia Nghĩa - Chơn Thành, Gò Dầu - Xa Mát.

<sup>10</sup> Toàn bộ Dự án được chia thành 7 dự án thành phần. Trong đó, Dự án thành phần 3 (đường cao tốc) đầu tư theo phương thức PPP, chiều dài khoảng 103 km, giai đoạn phân kỳ quy mô 4 làn xe ( $B_{\text{nền}}=17\text{m}$ ), TMDT khoảng 56.536 tỷ đồng, vốn nhà nước 27.089 tỷ đồng (NSTW 18.313 tỷ đồng, chiếm 32%; NSĐP 8.776 tỷ đồng, chiếm 16%), vốn nhà đầu tư huy động 29.447 tỷ đồng, chiếm 52%.

<sup>11</sup> Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 661/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 02/2/2023 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng thẩm định.

<sup>12</sup> Toàn bộ dự án đã thực hiện di dời 5.187/11.682 mộ chí (đạt 44,4%), đã phê duyệt và thu hồi đất được 209,010/798 ha (đạt khoảng 26,23%), tổng số tiền đã chi trả khoảng 1.779 tỷ đồng.

<sup>13</sup> Chiều dài khoảng 60 km: (i) Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng dài 43 km, quy mô giai đoạn phân kỳ 4 làn xe (nền đường rộng 17 m. (ii) Tuyến kết nối với cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam, dài 17 km, quy mô giai đoạn phân kỳ 02 làn xe, nền đường rộng 14,5m. Tổng mức đầu tư khoảng 10.620 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước 5.000 tỷ đồng, chiếm 47% (NSTW 2.500 tỷ đồng, ngân sách địa phương 2.500 tỷ đồng), vốn nhà đầu tư khoảng 5.620 tỷ đồng, chiếm 53%..

<sup>14</sup> Giai đoạn 1: Đầu tư trước đoạn Lạng Sơn - TP Cao Bằng theo phương thức PPP, chiều dài khoảng 93,35 km; quy mô phân kỳ 17 m (4 làn xe) đối với đoạn thông thường, 13,5 m (2 làn xe) đối với đoạn khó khăn. Tổng mức đầu tư khoảng 13.174 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước 6.580 tỷ đồng (NSTW 2.500 tỷ đồng, chiếm 19%; ngân sách địa phương 4.080 tỷ đồng, chiếm 31%), vốn nhà đầu tư 6.594 tỷ đồng, chiếm 50%. Giai đoạn 2: Đầu tư đoạn còn lại kết nối đến cửa khẩu Trà Lĩnh, dài khoảng 93,35 km, đồng thời mở rộng các đoạn 13,5 m lên bảo đảm đồng bộ quy mô 17 m; tổng mức đầu tư khoảng 9.516 tỷ đồng.

tỉnh Cao Bằng đã hoàn thành hồ sơ và đang triển khai cắm cọc GPMB tại hiện trường, đoạn qua địa phận tỉnh Lạng Sơn đang lập hồ sơ GPMB.

- Đối với 2 dự án đoạn Tân Phú - Bảo Lộc<sup>15</sup>, Bảo Lộc - Liên Khương<sup>16</sup> (Lâm Đồng là cơ quan có thẩm quyền): Địa phương đang tích cực phối hợp với nhà đầu tư đề xuất dự án để hoàn chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi và các thủ tục liên quan theo quy định; dự kiến hoàn thành hồ sơ và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi trong quý II/2023, khởi công xây dựng trong năm 2023.

b) Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài<sup>17</sup> (đang trình chủ trương đầu tư): Ngày 31/8/2022, UBND Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số 3062/UBND-DA gửi hồ sơ Dự án đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị thẩm định chủ trương Dự án. Trên cơ sở ý kiến các bộ, ngành, UBND Thành phố Hồ Chí Minh đang chỉ đạo các cơ quan tiếp thu, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, dự kiến trình HĐTĐ thẩm định chủ trương đầu tư trong tháng 02/2023.

c) Đối với 7 dự án đang lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi

Ngay sau khi được giao là cơ quan có thẩm quyền, các địa phương đã triển khai ngay công tác lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi các dự án. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, các địa phương đã phối hợp với Bộ GTVT, các bộ, ngành liên quan cân nhắc, lựa chọn phương án đầu tư như sau:

- Dự án cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo (Quảng Trị là cơ quan có thẩm quyền<sup>18</sup>): chiều dài khoảng 56 km, quy mô quy hoạch 4 làn xe; giai đoạn phân kỳ đầu tư quy mô 4 làn xe ( $B_{\text{nền}}=17$  m); tổng mức đầu tư khoảng 7.938 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước khoảng 3.969 tỷ đồng (NSDP khoảng 800 tỷ đồng thực hiện GPMB, chiếm 10%; NSTW hỗ trợ khoảng 3.169 tỷ đồng, chiếm 40%), vốn nhà đầu tư huy động khoảng 3.969 tỷ đồng, chiếm 50%.

- Dự án cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành (tại Thông báo số 96/TB-VPCP ngày 04/4/2022 của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đồng ý giao UBND tỉnh Bình Dương là cơ quan có thẩm quyền): chiều dài khoảng 59,4 km<sup>19</sup>, giai đoạn phân kỳ đầu tư quy mô 4 làn xe ( $B_{\text{nền}}=17$  m), tổng mức đầu tư khoảng 17.300 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước tham gia khoảng (8.650 tỷ đồng, chiếm 50%), kiến nghị bố trí từ NSTW); phần vốn còn lại do nhà đầu tư huy động. Nhà đầu tư đề xuất dự án là Tập đoàn Becamex.

- Dự án cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng<sup>20</sup>: Thủ tướng Chính phủ đã giao

<sup>15</sup> Chiều dài khoảng 66 km; quy mô đầu tư giai đoạn phân kỳ 04 làn xe (nền đường rộng 17 m); tổng mức đầu tư khoảng 17.200 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước khoảng 6.500 tỷ đồng, vốn nhà đầu tư khoảng 10.700 tỷ đồng.

<sup>16</sup> Chiều dài khoảng 74 km, quy mô phân kỳ 4 làn xe (nền đường rộng 17 m); tổng mức đầu tư khoảng 19.521 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước khoảng 7.761 tỷ đồng, vốn nhà đầu tư huy động khoảng 11.760 tỷ đồng.

<sup>17</sup> Chiều dài khoảng 50 km, quy mô quy hoạch 6 làn xe, giai đoạn phân kỳ đầu tư với quy mô 4 làn xe (nền đường rộng 17 m); tổng mức đầu tư khoảng 16.729 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước khoảng 7.433 tỷ đồng, vốn nhà đầu tư huy động khoảng 9.296 tỷ đồng.

<sup>18</sup> Văn bản số 350/TTg-CN ngày 15/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>19</sup> Đoạn qua tỉnh Bình Dương 52,3 km; đoạn qua tỉnh Bình Phước 7,1 km.

<sup>20</sup> Theo Quy hoạch được phê duyệt, tuyến cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng dài 109 km, quy mô 4 làn xe. Trên tuyến cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng, đến nay Hải Phòng đang triển khai triển khai đầu tư 30 km theo hình thức BOT (gồm 21 km địa phận Hải Phòng theo quy mô 4 làn xe và 9 km địa phận Thái Bình quy mô 02 làn xe); đồng thời, Hải Phòng đang tiếp tục đề xuất Thủ tướng Chính phủ giao làm cơ quan chủ quản đầu tư đoạn còn lại bằng nguồn ngân sách địa phương (dài khoảng 7 km, kết nối từ đường BOT đến cao tốc Hà Nội

UBND tỉnh Thái Bình làm cơ quan có thẩm quyền<sup>21</sup> triển khai đoạn Ninh Bình - Thái Bình. Sau khi nghiên cứu và làm việc với các bộ, ngành, địa phương liên quan, tỉnh Thái Bình đề xuất phương án đầu tư: (1) Tách đoạn qua tỉnh Ninh Bình<sup>22</sup> thành dự án độc lập, giao UBND tỉnh Ninh Bình là cơ quan chủ quản triển khai theo hình thức đầu tư công. (2) Giao UBND tỉnh Thái Bình là cơ quan có thẩm quyền triển khai cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (đoạn qua tỉnh Nam Định và tỉnh Thái Bình, dài khoảng 62 km, quy mô phân kỳ 4 làn xe,  $B_{\text{nền}} = 19$  m) theo phương thức PPP. Tách riêng công tác GPMB thành Tiểu dự án do UBND tỉnh Nam Định, UBND tỉnh Thái Bình thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách địa phương. Tổng mức đầu tư dự án PPP khoảng 15.419 tỷ đồng (không bao gồm chi phí GPMB và lãi vay giai đoạn xây dựng), trong đó: vốn nhà nước khoảng 8.017 tỷ đồng (49,4%), vốn nhà đầu tư khoảng 8.211 tỷ đồng (50,6%), thời gian hoàn vốn khoảng 27,5 năm.

- Dự án cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành (UBND tỉnh Bình Phước là cơ quan có thẩm quyền<sup>23</sup>): chiều dài khoảng 128,8 km, giai đoạn phân kỳ đầu tư quy mô 4 làn xe ( $B_{\text{nền}} = 19$  m); tổng mức đầu tư khoảng 25.571 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước tham gia khoảng 9.800 tỷ đồng, chiếm khoảng 38% (trong đó kiến nghị NSTW hỗ trợ 5.800 tỷ đồng), vốn nhà đầu tư khoảng 16.000 tỷ đồng, chiếm khoảng 62%; thời gian hoàn vốn khoảng 17 năm 4 tháng.

- Dự án cao tốc Gò Dầu - Xa Mát (UBND tỉnh Tây Ninh là cơ quan có thẩm quyền<sup>24</sup>): Theo quy hoạch được duyệt, cao tốc Gò Dầu - Xa Mát dài 65 km. Tây Ninh đề xuất giai đoạn 1 triển khai trước đoạn Gò Dầu - TP. Tây Ninh, nối từ cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài tới TP. Tây Ninh, chiều dài khoảng 27,82 km, quy mô 04 làn xe hạn chế, tổng mức đầu tư khoảng 6.226 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước khoảng 2.944 tỷ đồng, chiếm 47,3% (kiến nghị cân đối từ NSTW), vốn nhà đầu tư khoảng 3.282 tỷ đồng, chiếm 52,7%). Đoạn TP. Tây Ninh - cửa khẩu Xa Mát chưa đầu tư.

- Dự án Đường Vành Đai 4 - Thành phố Hồ Chí Minh: Thủ tướng Chính phủ đã giao UBND các tỉnh, thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu và Đồng Nai là cơ quan có thẩm quyền triển khai các đoạn qua địa phận của địa phương<sup>25</sup>.

Theo quy hoạch được duyệt, dự án có quy mô 8 làn xe cao tốc. Các địa phương đề xuất đầu tư giai đoạn phân kỳ quy mô 4 làn xe cao tốc, hai bên bố trí hệ thống đường gom/đường song hành. Tổng hợp phương án đầu tư như sau:

---

- Hải Phòng). Đối với đoạn Ninh Bình - Thái Bình, Thủ tướng Chính phủ đã giao UBND tỉnh Thái Bình làm cơ quan có thẩm quyền triển khai Dự án theo phương thức PPP (văn bản số 657/TTg-CN ngày 22/7/2022).

<sup>21</sup> Văn bản số 657/TTg-CN ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>22</sup> Chiều dài khoảng 18 km, quy mô phân kỳ 4 làn xe (bề rộng nền đường 19m), tổng mức đầu tư khoảng 6.500 tỷ đồng (ngân sách Ninh Bình cân đối 2.000 tỷ đồng, còn lại 4.500 tỷ đồng bố trí từ ngân sách Trung ương).

<sup>23</sup> Văn bản số 658/TTg-CN ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>24</sup> Văn bản số 346/TTg-CN ngày 15/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>25</sup> Văn bản số 1263/TTg-CN ngày 29/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

TT	Dự án thành phần	Chiều dài	Quy mô giai đoạn phân kỳ		Tổng mức đầu tư		
			Cao tốc	Đường gom/đường song hành	Vốn nhà nước	Vốn nhà đầu tư	Tổng cộng
1	Đoạn qua tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	18,2	4 làn xe	1 - 2 làn xe	2.819	4.953	7.772
2	Đoạn qua tỉnh Đồng Nai	45,6	4 làn xe	1 - 2 làn xe	14.161	7.736	21.897
3	Đoạn qua tỉnh Bình Dương	48,3	4 làn xe	1 - 2 làn xe	10.150	10.150*	20.300
4	Đoạn qua tỉnh Long An	78,3	4 làn xe	2 làn xe	21.728	21.728*	43.456
5	Đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh	17	4 làn xe	2 làn xe	6.816	6.816*	13.632
	<b>Tổng cộng</b>	<b>207,4</b>			<b>55.674</b>	<b>51.382</b>	<b>107.057</b>

Ghi chú: dấu (\*) do địa phương chưa phân tách nguồn vốn, Bộ GTVT tạm xác định tỷ lệ vốn nhà nước tham gia 50% tổng mức đầu tư.

- Dự án tuyến đường từ cửa khẩu Nam Giang - Chu Lai (đề xuất của Công ty Trường Hải): Bộ GTVT không nhận được Báo cáo của UBND tỉnh Quảng Nam nên không có số liệu để tổng hợp. Đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam báo cáo trực tiếp tại cuộc họp.

### 3. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của các địa phương

#### 3.1. Đối với 5 dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư

a) Về cân đối nguồn vốn nhà nước: Về cơ bản, các dự án đã xác định rõ nguồn vốn để triển khai. Riêng đối với cao tốc đoạn Bảo Lộc - Liên Khương, UBND tỉnh Lâm Đồng kiến nghị hỗ trợ từ nguồn NSTW khoảng **2.500 tỷ đồng/7.761 tỷ đồng** vốn nhà nước tham gia Dự án từ nguồn vượt thu năm 2022.

b) Về huy động vốn vay<sup>26</sup>: Hiện nay, các dự án PPP đầu tư đường cao tốc đều gặp khó khăn trong việc huy động nguồn vốn vay do lãi suất vay có sự biến động lớn, dẫn đến ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả tài chính. Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước và các bộ, ngành nghiên cứu cơ chế chính sách phù hợp để bình ổn lãi vay (đặc biệt đối với mức lãi suất vốn vay đầu tư dự án PPP) và bảo đảm khả thi huy động vốn vay để đầu tư các dự án đường cao tốc.

c) Các kiến nghị khác:

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành rà soát, cập nhật kế hoạch sử dụng đất của Lạng Sơn và điều chỉnh Quyết định 326/QĐ-TTg để UBND tỉnh Lạng Sơn bố trí đủ chỉ tiêu đất của Dự án cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của 02 huyện Văn Lãng và Tràng Định nhằm đảm bảo công tác GPMB được triển khai đồng bộ trên toàn Dự án.

- Cho phép điều chỉnh, bổ sung nội dung cho phép áp dụng “*cơ chế chia sẻ phần doanh thu giảm so với phương án tài chính*” vào chủ trương đầu tư Dự án

<sup>26</sup> Cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc (Lâm Đồng), cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh (Cao Bằng)...

cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc<sup>27</sup>.

- Cho phép thực hiện chỉ định thầu theo quy trình rút gọn đối với một số gói thầu tư vấn thuộc Dự án cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc.

- Mặc dù Dự án cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc đã được quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng; tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện *có thể thay đổi do điều chỉnh cục bộ hướng tuyến nhưng không làm thay đổi tổng diện tích rừng cần chuyển mục đích theo chủ trương đã phê duyệt*. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao địa phương chịu trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với thực tế thực hiện Dự án.

### **3.2. Đối với 7 dự án đang lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi**

#### **a) Về cân đối nguồn vốn nhà nước**

Theo báo cáo, hầu hết các địa phương đã phân bổ kế hoạch đầu tư công cho các dự án cụ thể nên rất khó hoặc không thể cân đối đủ nguồn vốn nhà nước tham gia các dự án PPP. Trên cơ sở đó, các địa phương kiến nghị:

- Dự án cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo: Quảng Trị kiến nghị ngân sách trung ương hỗ trợ khoảng 3.169 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2030 để triển khai đầu tư dự án; địa phương cân đối khoảng 800 tỷ đồng NSDP thực hiện GPMB. Ngoài ra, Dự án nhận được đề nghị cho vay vốn ODA của Đại sứ quán Nhật Bản, do vậy đề nghị các bộ, ngành liên quan hướng dẫn về cơ sở pháp lý trong việc sử dụng vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư theo phương thức PPP.

- Dự án cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành: UBND tỉnh Bình Dương kiến nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ, bố trí vốn (8.650 tỷ đồng) tham gia thực hiện Dự án.

- Dự án cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng: UBND tỉnh Thái Bình kiến nghị cân đối khoảng 8.017 tỷ đồng vốn NSTW để triển khai đoạn qua tỉnh Nam Định và Thái Bình (địa phương có trách nhiệm cân đối NSDP khoảng 2.200 tỷ đồng thực hiện GPMB. UBND tỉnh Ninh Bình kiến nghị cân đối khoảng 4.500 tỷ đồng bố trí từ NSTW và 2.000 tỷ đồng từ NSDP để triển khai đầu tư công đoạn cao tốc qua địa phận tỉnh Ninh Bình.

- Dự án cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành: UBND tỉnh Bình Phước kiến nghị cân đối từ NSTW khoảng 5.800 tỷ đồng, địa phương chịu trách nhiệm cân đối khoảng 4.000 tỷ đồng từ NSDP 2 tỉnh (Bình Phước và Đắk Nông).

- Dự án đường cao tốc Gò Dầu - Xa Mát: UBND tỉnh Tây Ninh kiến nghị: Trường hợp địa phương không cân đối đủ phần vốn nhà nước tham gia (dự kiến khoảng 2.944 tỷ đồng), kiến nghị Trung ương hỗ trợ một phần để triển khai Dự án.

- Dự án đường Vành Đai 4 - Thành phố Hồ Chí Minh: Đề nghị vốn NSTW hỗ trợ, kết hợp với NSDP để tham gia, thực hiện dự án. Cụ thể như UBND tỉnh Long An kiến nghị NSDP tham gia 25%, NSTW tham gia 75%; UBND tỉnh Đồng Nai kiến nghị NSTW cân đối khoảng 12.399 tỷ đồng, địa phương cân đối 1.762 tỷ

<sup>27</sup> Tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 10/11/2022 về chủ trương đầu tư Dự án có nêu: ***Dự án không áp dụng cơ chế chia sẻ phần doanh thu giảm so với phương án tài chính của dự án.***

đồng...

b) Về một số cơ chế, chính sách

- Cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng: Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép tách đoạn qua tỉnh Ninh Bình thành dự án độc lập và giao UBND tỉnh Ninh Bình là cơ quan chủ quản triển khai theo hình thức đầu tư công. Giao UBND tỉnh Thái Bình là cơ quan có thẩm quyền triển khai cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (đoạn qua tỉnh Nam Định và tỉnh Thái Bình).

- Cho phép áp dụng một số cơ chế đặc thù đối với dự án như: cho phép triển khai đồng thời một số công việc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư; cơ chế liên quan đến việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, đánh giá tác động môi trường (cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành).

- Đường vành đai 4 - TP Hồ Chí Minh:

+ Bộ GTVT chủ trì, phối hợp với các địa phương để thống nhất về phương án đầu tư phân kỳ, quy mô mặt cắt ngang; tổ chức điều phối chung các dự án thành phần nhằm bảo đảm đồng bộ và hiệu quả; chủ trì phối hợp với các địa phương thực hiện rà soát, điều chỉnh hướng tuyến theo quy hoạch (nếu cần).

+ Các bộ, ngành liên quan: hướng dẫn, xác định thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư trong trường hợp dự án có phần hỗ trợ kinh phí từ NSTW; hướng dẫn xác định cụ thể tỷ lệ vốn nhà nước của Trung ương tham gia hỗ trợ xây dựng công trình dự án.

+ Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ: Cho phép áp dụng một số cơ chế, chính sách đặc thù tương tự dự án Vành đai 3 - TP. Hồ Chí Minh. Cho phép UBND tỉnh Long An được sử dụng tiền sử dụng đất từ khai thác quỹ đất quy hoạch dọc 2 bên tuyến cao tốc để thanh toán tiền ứng trước cho nhà đầu tư.

*(Chi tiết về tình hình triển khai, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị như Phụ lục 1 gửi kèm theo)*

#### **4. Đề xuất của Bộ Giao thông vận tải**

Trên cơ sở tổng hợp kiến nghị của các địa phương, Bộ Giao thông vận tải kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ:

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính chủ trì tham mưu, báo cáo về khả năng cân đối vốn ngân sách Trung ương tham gia hỗ trợ các dự án PPP do địa phương là cơ quan có thẩm quyền, đặc biệt là 07 dự án đang lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; hướng dẫn về cơ sở pháp lý trong việc sử dụng vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư theo phương thức PPP như kiến nghị của UBND tỉnh Quảng Trị.

- Đối với 07 dự án đã được Thủ tướng Chính phủ giao các địa phương là Cơ quan có thẩm quyền triển khai đầu tư nhưng đến nay chưa hoàn thành báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, đề nghị UBND các tỉnh, thành phố khẩn trương làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để xác định nguồn vốn, hoàn thiện báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và các thủ tục liên quan để trình cấp có thẩm quyền

xem xét, quyết định chủ trương đầu tư.

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ Xây dựng, Tài chính, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải tham mưu báo cáo Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách triển khai dự án đầu tư theo phương thức PPP như đề xuất của các địa phương.

- Giao Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách phù hợp nhằm bình ổn lãi vay, đặc biệt là mức lãi suất vốn vay đối với dự án đầu tư theo phương thức PPP; các giải pháp bảo đảm tính khả thi huy động vốn vay để đầu tư các dự án đường cao tốc theo phương thức PPP.

- Đối với dự án đường Vành đai 4 - Thành phố Hồ Chí Minh: Các địa phương được giao là cơ quan có thẩm quyền chủ động triển khai, khẩn trương hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi theo quy định. Bộ GTVT thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành, tổ chức điều phối, phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ tối đa các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Đề nghị UBND tỉnh Bình Dương khẩn trương hoàn thiện thủ tục, trình Thủ tướng Chính phủ có văn bản chính thức giao UBND tỉnh Bình Dương là cơ quan có thẩm quyền triển khai đầu tư Dự án cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 96/TB-VPCP ngày 04/4/2022 và văn bản số 674/TTg-CN ngày 19/5/2021.

Bộ Giao thông vận tải kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ và xin ý kiến chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, XD, TC, TP, TN&MT;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Vụ Kế hoạch - Đầu tư;
- Cục QLĐT XD;
- Lưu: VT, CĐCTVN<sub>BINH</sub>HH.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Duy Lâm**

## PHỤ LỤC 1

### Tình hình triển khai các dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức PPP do địa phương là cơ quan có thẩm quyền

**1. Dự án đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội** (UBND thành phố Hà Nội chưa gửi Báo cáo, Bộ GTVT tổng hợp một số thông tin của Dự án trên cơ sở nội dung Báo cáo của UBND thành phố Hà Nội tại cuộc họp ngày 09/2/2023 do Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà chủ trì)

a) Thông tin chung

Dự án được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/06/2022, chiều dài 112,8 km, đi qua địa phận TP Hà Nội, các tỉnh Hưng Yên và Bắc Ninh; tổng mức đầu tư khoảng 85.813 tỷ đồng.

Toàn bộ Dự án được chia thành 7 dự án thành phần. Trong đó, Dự án thành phần 3 (đường cao tốc) đầu tư theo phương thức PPP, chiều dài khoảng 103 km, giai đoạn phân kỳ quy mô 4 làn xe (Bền = 17m), TMĐT khoảng 56.536 tỷ đồng, vốn nhà nước 27.089 tỷ đồng (NSTW 18.313 tỷ đồng, chiếm 31,4%, NSĐP 8.776 tỷ đồng, chiếm 15,5%), vốn nhà đầu tư huy động 29.447 tỷ đồng, chiếm 52,1%, do UBND TP Hà Nội là cơ quan có thẩm quyền.

b) Tình hình triển khai

Dự án đã hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi, đang thành lập Hội đồng thẩm định<sup>1</sup> để thẩm định. Công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất được các địa phương triển khai song song, toàn bộ dự án đã thực hiện di dời 5.187/11.682 mộ chí (đạt 44,4%), đã phê duyệt và thu hồi đất được 209,010/798 ha (đạt khoảng 26,23%), tổng số tiền đã chi trả khoảng 1.779 tỷ đồng. UBND thành phố Hà Nội đang khẩn trương hoàn thiện các thủ tục liên quan, phấn đấu khởi công trong tháng 6/2023.

**2. Dự án cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng** (Báo cáo số 44/BC-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

a) Thông tin chung

Cao tốc đoạn Hữu Nghị - Chi Lăng (dài khoảng 43 km, quy hoạch 6 làn xe) trước đây được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận bổ sung vào Dự án BOT cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn để đầu tư. Tuy nhiên, do khó khăn, vướng mắc nên tỉnh Lạng Sơn kiến nghị tách thành dự án độc lập để triển khai. Trên cơ sở đề xuất của Lạng Sơn, ý kiến các bộ, ngành, tại văn bản số 961/TTg-CN ngày 14/10/2022 Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý tách cao tốc đoạn Hữu Nghị - Chi Lăng ra khỏi dự án cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn và tiếp tục giao Lạng Sơn là cơ quan có thẩm quyền triển khai dự án.

b) Tình hình triển khai

- Phê duyệt chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Lạng Sơn đã phê duyệt chủ

---

<sup>1</sup> Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 661/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 02/2/2023 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng thẩm định.

trương đầu tư tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2022, chiều dài khoảng 60 km: (i) Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng dài 43 km, quy mô giai đoạn phân kỳ 4 làn xe (nền đường rộng 17 m. (ii) Tuyến kết nối với cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam, dài 17 km, quy mô giai đoạn phân kỳ 02 làn xe, nền đường rộng 14,5 m. Tổng mức đầu tư khoảng 10.620 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước 5.000 tỷ đồng (NSTW 2.500 tỷ đồng, ngân sách địa phương 2.500 tỷ đồng), vốn nhà đầu tư khoảng 5.620 tỷ đồng, chiếm 53%.

- Lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Trước đây, dự án đã được Bộ GTVT tổ chức lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Tuy nhiên, do Quy hoạch mạng lưới đường bộ được duyệt đã điều chỉnh quy mô (từ 4 làn xe theo quy hoạch cũ lên 6 làn xe theo quy hoạch mới) nên phải cập nhật, điều chỉnh lại hồ sơ. Hiện nay, UBND tỉnh Lạng Sơn đang triển khai lập Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án.

c) Vướng mắc, kiến nghị: Không.

**3. Dự án cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh** (Báo cáo số 235/BC-UBND ngày 08/2/2023 và số 269/BC-UBND ngày 13/2/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng)

a) Thông tin chung

Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1212/QĐ-TTg ngày 10/8/2020, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023, chiều dài khoảng 121,06 km, tổng mức đầu tư khoảng 22.690 tỷ đồng. Dự án được triển khai theo 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Đầu tư trước đoạn Lạng Sơn - TP Cao Bằng theo phương thức PPP, chiều dài khoảng 93,35 km; quy mô phân kỳ 17 m (4 làn xe) đối với đoạn thông thường, 13,5 m (2 làn xe) đối với đoạn khó khăn. Tổng mức đầu tư khoảng 13.174 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước 6.580 tỷ đồng (NSTW 2.500 tỷ đồng, chiếm 19%; ngân sách địa phương 4.080 tỷ đồng, chiếm 31%), vốn nhà đầu tư 6.594 tỷ đồng, chiếm 50%.

- Giai đoạn 2: Đầu tư đoạn còn lại kết nối đến cửa khẩu Trà Lĩnh, dài khoảng 93,35 km, đồng thời mở rộng các đoạn 13,5 m lên bảo đảm đồng bộ quy mô 17 m; tổng mức đầu tư khoảng 9.516 tỷ đồng.

b) Tình hình triển khai

UBND tỉnh Cao Bằng đã cơ bản hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi, dự kiến trình HĐTĐNN trong tháng 2/2023. Công tác cắm cọc GPMB đạt 56 km/121,06 km.

c) Vướng mắc, kiến nghị

- Việc huy động vốn cho các dự án BOT đang gặp khó khăn, đồng thời mức lãi suất vay có sự biến động lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả tài chính của dự án PPP. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành nghiên cứu cơ chế chính sách phù hợp để bình ổn lãi vay, đặc biệt là mức lãi suất huy động vốn vay đầu tư các công trình giao thông theo phương thức PPP.

- Theo báo cáo của tỉnh Lạng Sơn, Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thì Lạng Sơn chưa đủ chỉ tiêu sử dụng

đất để thực hiện Dự án. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành rà soát, cập nhật kế hoạch sử dụng đất của Lạng Sơn và điều chỉnh Quyết định 326/QĐ-TTg để UBND tỉnh Lạng Sơn bố trí đủ chỉ tiêu đất của Dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của 02 huyện Văn Lãng và Tràng Định nhằm đảm bảo công tác GPMB được triển khai đồng bộ trên toàn Dự án.

**4. Dự án cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc** (Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 09/2/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

a) Thông tin chung

Dự án được Thủ tướng chính phủ quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 10/11/2022, do UBND tỉnh Lâm Đồng làm CQCTQ; chiều dài khoảng 66 km; quy mô đầu tư giai đoạn phân kỳ 04 làn xe (nền đường rộng 17 m); tổng mức đầu tư khoảng 17.200 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước khoảng 6.500 tỷ đồng, chiếm 38%; vốn nhà đầu tư huy động khoảng 10.700 tỷ đồng, chiếm 62%.

b) Tình hình triển khai

Địa phương đang triển khai lập báo cáo nghiên cứu khả thi; dự kiến hoàn thành, trình HĐTĐNN trong tháng 3/2023.

c) Vướng mắc, kiến nghị

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét điều chỉnh, bổ sung nội dung cho phép áp dụng “*cơ chế chia sẻ phần doanh thu giảm so với phương án tài chính*” vào chủ trương đầu tư dự án<sup>2</sup>. Đồng thời, chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có cơ chế, chính sách phù hợp để hỗ trợ nhằm bảo đảm khả thi huy động vốn vay để đầu tư Dự án.

- Để tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện chỉ định thầu theo quy trình rút gọn đối với một số gói thầu tư vấn thuộc Dự án.

- Hiện nay, dự án đã được quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng; tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện *có thể thay đổi do điều chỉnh cục bộ hướng tuyến nhưng không làm thay đổi tổng diện tích rừng cần chuyển mục đích theo chủ trương đã phê duyệt*. Kiến nghị giao địa phương chịu trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với thực tế thực hiện Dự án.

**5. Dự án cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương** (Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 09/2/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

a) Thông tin chung

Thủ tướng Chính phủ đã giao UBND tỉnh Lâm Đồng là CQCTQ triển khai cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương. Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 151/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; chiều dài khoảng 74 km, quy mô phân kỳ 4 làn xe (nền đường rộng 17 m); tổng mức đầu tư khoảng 19.521 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước khoảng 7.761 tỷ đồng, chiếm 40%;

<sup>2</sup> Tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 10/11/2022 về chủ trương đầu tư Dự án có nêu: *Dự án không áp dụng cơ chế chia sẻ phần doanh thu giảm so với phương án tài chính của dự án*.

vốn nhà đầu tư huy động khoảng 11.760 tỷ đồng, chiếm 60%.

b) Tình hình triển khai

UBND tỉnh Lâm Đồng đang triển khai lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, dự kiến hoàn thành và trình HĐTĐNN trong quý II/2023; công tác lập hồ sơ GPMB được triển khai song song trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

c) Vướng mắc, kiến nghị

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ từ nguồn NSTW khoảng 2.500 tỷ đồng từ nguồn vượt thu năm 2022 (trong tổng số 7.761 tỷ đồng vốn nhà nước tham gia dự án).

- Hiện nay, thời gian thu hồi vốn các dự án PPP cao tốc đều trên 20 năm. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có cơ chế, chính sách phù hợp để hỗ trợ nhằm bảo đảm khả thi huy động vốn vay để đầu tư Dự án.

**6. Dự án đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài** (văn bản số 505/UBND-DA ngày 17/2/2023)

a) Thông tin chung

Thủ tướng Chính phủ giao UBND Thành phố Hồ Chí Minh là CQCTQ tại văn bản số 1823/TTg-CN ngày 28/12/2021.

Dự án có chiều dài khoảng 50 km, quy mô quy hoạch 6 làn xe, giai đoạn phân kỳ đầu tư với quy mô 4 làn xe (nền đường rộng 17 m); tổng mức đầu tư khoảng 16.729 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước khoảng 7.433 tỷ đồng, chiếm 44%; vốn nhà đầu tư huy động khoảng 9.296 tỷ đồng, chiếm 56%.

b) Tình hình triển khai

Ngày 31/8/2022, UBND Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số 3062/UBND-DA gửi hồ sơ Dự án đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị thẩm định chủ trương Dự án. Trên cơ sở ý kiến các bộ, ngành, UBND Thành phố Hồ Chí Minh đang chỉ đạo các cơ quan tiếp thu, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi, dự kiến trình HĐTĐNN, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư trong tháng 02/2023.

c) Vướng mắc, kiến nghị: Không.

**7. Dự án cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo** (Báo cáo số 19/BC-UBND ngày 10/2/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị)

a) Thông tin chung

Thủ tướng Chính phủ đã giao UBND tỉnh Quảng Trị là CQCTQ tại văn bản số 350/TTg-CN ngày 15/4/2022.

Dự án có chiều dài khoảng 56 km, quy mô quy hoạch 4 làn xe; UBND tỉnh Quảng Trị đang nghiên cứu phương án phân kỳ quy mô 4 làn xe (nền đường rộng 17 m); sơ bộ tổng mức đầu tư khoảng 7.938 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước khoảng 3.969 tỷ đồng (NSDP khoảng 800 tỷ đồng thực hiện GPMB, chiếm 10%;

NSTW hỗ trợ khoảng 3.169 tỷ đồng, chiếm 40%), vốn nhà đầu tư huy động khoảng 3.969 tỷ đồng, chiếm 50%..

b) Tình hình triển khai: Hiện nay, UBND tỉnh Quảng Trị đang tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi.

c) Vướng mắc, kiến nghị

- Dự án nhận được đề nghị cho vay vốn ODA của Đại sứ quán Nhật Bản. Đề nghị các bộ, ngành liên quan hướng dẫn về cơ sở pháp lý trong việc sử dụng vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư theo phương thức PPP.

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ quan tâm, ưu tiên bố trí vốn ngân sách trung ương (khoảng 3.169 tỷ đồng) trong giai đoạn 2021-2030 để triển khai đầu tư dự án, phân đầu hoàn thành trước năm 2030.

**8. Dự án cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành** (văn bản số 603/UBND-KT ngày 13/2/2023 của UBND tỉnh Bình Dương)

a) Thông tin chung

Tại Thông báo số 96/TB-VPCP ngày 04/4/2022 của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đồng ý giao UBND tỉnh Bình Dương là cơ quan có thẩm quyền. Theo Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành có chiều dài 60 km, quy mô 6 làn xe, tiến trình đầu tư trước năm 2030.

Kết quả nghiên cứu của Tỉnh, tổng chiều dài Dự án khoảng 59,4 km (đoạn qua tỉnh Bình Dương 52,3 km, đoạn qua tỉnh Bình Phước 7,1 km); giai đoạn phân kỳ đầu tư quy mô 4 làn xe (nền đường rộng 17 m); tổng mức đầu tư 17.300 tỷ đồng.

b) Tình hình triển khai

UBND tỉnh Bình Dương đã chấp thuận Tập đoàn Becamex là nhà đầu tư đề xuất dự án PPP. Hiện nay, địa phương đang phối hợp với Tập đoàn Becamex hoàn thiện hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi.

c) Vướng mắc, kiến nghị: Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ, bố trí vốn ngân sách Trung ương tham gia thực hiện Dự án.

**9. Dự án cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng** (Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 14/02/2022 của UBND tỉnh Thái Bình)

Theo Quy hoạch được phê duyệt, tuyến cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng dài 109 km, quy mô 4 làn xe, kết nối từ cao tốc Bắc - Nam phía Đông tại Ninh Bình với cao tốc Hà Nội - Hải Phòng.

Trên tuyến cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng: đến nay Hải Phòng đang triển khai triển khai đầu tư 30 km theo hình thức BOT (gồm 21 km địa phận Hải Phòng theo quy mô 4 làn xe và 9 km địa phận Thái Bình quy mô 02 làn xe); đồng thời, Hải Phòng đang tiếp tục đề xuất Thủ tướng Chính phủ giao làm cơ quan chủ quản đầu tư đoạn còn lại bằng nguồn ngân sách địa phương (dài khoảng 7 km, kết nối từ đường BOT đến cao tốc Hà Nội - Hải Phòng).

a) Thông tin chung

Đoạn Ninh Bình - Thái Bình, Thủ tướng Chính phủ đã giao UBND tỉnh Thái Bình làm cơ quan có thẩm quyền triển khai Dự án theo phương thức PPP (văn bản số 657/TTg-CN ngày 22/7/2022). UBND tỉnh Thái Bình đã chấp thuận Tập đoàn GELEXIMCO là Nhà đầu tư đề xuất dự án. Kết quả nghiên cứu phương án đầu tư như sau:

- Tách đoạn qua tỉnh Ninh Bình thành dự án độc lập, giao UBND tỉnh Ninh Bình là cơ quan chủ quản triển khai theo hình thức đầu tư công. Chiều dài khoảng 18 km, quy mô phân kỳ 4 làn xe (bề rộng nền đường 19m), tổng mức đầu tư khoảng 6.500 tỷ đồng (ngân sách Ninh Bình cân đối 2.000 tỷ đồng, còn lại 4.500 tỷ đồng bố trí từ ngân sách Trung ương.

- Giao UBND tỉnh Thái Bình là cơ quan có thẩm quyền triển khai cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (đoạn qua tỉnh Nam Định và tỉnh Thái Bình, dài khoảng 62 km, quy mô phân kỳ 4 làn xe, nền đường rộng 19m) theo phương thức PPP. Tách riêng công tác GPMB thành Tiểu dự án do UBND tỉnh Nam Định, UBND tỉnh Thái Bình thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách địa phương. Tổng mức đầu tư dự án PPP khoảng 15.419 tỷ đồng (không bao gồm chi phí GPMB và lãi vay giai đoạn xây dựng); vốn nhà nước khoảng 8.017 tỷ đồng (khoảng 49,4%), vốn nhà đầu tư khoảng 8.211 tỷ đồng, khoảng 50,6%, thời gian hoàn vốn khoảng 27,5 năm.

#### b) Tình hình thực hiện

Công tác lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đã cơ bản hoàn thành. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến về phương án triển khai (như báo cáo nêu trên), UBND tỉnh Thái Bình sẽ trình HĐTĐNN thẩm định chủ trương đầu tư dự án. Dự kiến khởi công xây dựng từ năm 2024, hoàn thành năm 2026.

#### c) Vướng mắc, kiến nghị

Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ:

- Cho phép tách đoạn qua tỉnh Ninh Bình thành dự án độc lập và giao UBND tỉnh Ninh Bình là cơ quan chủ quản, triển khai theo hình thức đầu tư công. Cho phép điều chỉnh cục bộ hướng tuyến cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua tỉnh Ninh Bình so với Quy hoạch mạng lưới đường bộ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021.

- Giao UBND tỉnh Thái Bình làm CQCTQ triển khai cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (đoạn qua tỉnh Nam Định và tỉnh Thái Bình) theo phương thức PPP.

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính rà soát, cân đối hỗ trợ nguồn vốn trung ương (khoảng 8.017 tỷ đồng) để triển khai thực hiện dự án.

**10. Dự án đường cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành** (Báo cáo số 39/BC-UBND ngày 09/2/2023 của UBND tỉnh Bình Phước)

#### a) Thông tin chung

Theo quy hoạch được duyệt, cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành dài 140 km, quy mô 6 làn xe, đi qua địa phận tỉnh Đắk Nông và Bình Phước. Thủ tướng Chính

phủ đã giao Bình Phước làm CQCTQ tại văn bản số 658/TTg-CN ngày 22/7/2022. UBND tỉnh Bình Phước đã chấp thuận liên danh Vingroup - Techcombank là Nhà đầu tư đề xuất dự án.

Theo kết quả nghiên cứu, cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành có chiều dài khoảng 128,8 km, giai đoạn phân kì đầu tư với quy mô 4 làn xe (nền đường rộng 19 m); tổng mức đầu tư khoảng 25.571 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà nước tham gia khoảng 9.800 tỷ đồng, chiếm khoảng 38%; vốn nhà đầu tư khoảng 16.000 tỷ đồng, chiếm khoảng 62%; thời gian thu phí hoàn vốn khoảng 17 năm 4 tháng.

b) Tình hình triển khai: Hiện nay, UBND tỉnh Bình Phước đang phối hợp với nhà đầu tư đề xuất hoàn thiện hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi.

c) Vướng mắc, kiến nghị

- Kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét chấp thuận bố trí khoảng 5.800 tỷ đồng từ nguồn vượt thu năm 2022 tham gia hỗ trợ Dự án.

- Đề nghị Chính phủ xem xét chấp thuận cho phép áp dụng một số cơ chế đặc thù đối với dự án như: cho phép triển khai đồng thời một số công việc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư; cơ chế liên quan đến việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, đánh giá tác động môi trường.

**11. Dự án đường cao tốc Gò Dầu - Xa Mát** (Báo cáo số 50/BC-UBND ngày 11/2/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh)

a) Thông tin chung

Theo quy hoạch được duyệt, cao tốc Gò Dầu - Xa Mát dài 65 km, nối từ cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài tới TP. Tây Ninh, quy mô 4 làn xe hạn chế, thuộc địa phận tỉnh Tây Ninh. Thủ tướng Chính phủ đã giao UBND tỉnh Tây Ninh là cơ quan có thẩm quyền triển khai đầu tư dự án tại văn bản số 346/TTg-CN ngày 15/4/2022.

Kết quả nghiên cứu, UBND tỉnh Tây Ninh đề xuất đầu tư giai đoạn 1 triển khai trước đoạn từ Gò Dầu đến TP Tây Ninh, chiều dài khoảng 27,82 km, quy mô 04 làn xe, tổng mức đầu tư khoảng 6.226 tỷ đồng (vốn nhà nước tham gia khoảng 2.944 tỷ đồng, chiếm 47%; vốn nhà đầu tư khoảng 3.282 tỷ đồng, chiếm 53%). Đoạn TP. Tây Ninh - cửa khẩu Xa Mát chưa đầu tư.

b) Tình hình triển khai

UBND tỉnh Tây Ninh đã chấp thuận Liên danh nhà đầu tư<sup>3</sup> đề xuất dự án, tổ chức lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi. Đến nay, hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đã hoàn thành, Tỉnh đã thành lập HĐTĐ cơ sở để thẩm định Dự án.

c) Vướng mắc, kiến nghị

Trường hợp địa phương không cân đối đủ phần vốn nhà nước tham gia (dự kiến khoảng 2.944 tỷ đồng), kiến nghị Trung ương hỗ trợ một phần để triển khai

<sup>3</sup> Liên danh: Công ty Cổ phần Bamboo Capital - Tổng Công ty Xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải.

Dự án.

## **12. Dự án Đường Vành Đai 4 - Thành phố Hồ Chí Minh**

### a) Thông tin chung

Theo quy hoạch được duyệt, cao tốc Vành Đai 4 - Thành phố Hồ Chí Minh dài khoảng 199 km, quy mô 8 làn xe, đi qua địa giới hành chính 05 địa phương gồm TP Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bình Dương, tỉnh Long An.

Tại văn bản số 1263/TTg-CN ngày 29/9/2021, Thủ tướng Chính phủ đã giao UBND các tỉnh, thành phố có dự án đi qua là Cơ quan có thẩm quyền triển khai đầu tư đoạn qua địa phương (gồm: đoạn qua tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu dài khoảng 18 km, qua tỉnh Đồng Nai dài 45 km, qua tỉnh Bình Dương dài 49 km, qua thành phố Hồ Chí Minh dài 17 km, qua tỉnh Long An dài 71 km).

- Đoạn qua tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, dài 18,2 km (văn bản số 1157/UBND-VP ngày 09/2/2023): GPMB theo quy mô quy hoạch (8 làn xe cao tốc); giai đoạn phân kỳ đầu tư với quy mô 4 làn xe cao tốc, kết hợp với đường gom/đường song hành 2 bên. TMĐT khoảng 7.772 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà đầu tư khoảng 4.953 tỷ đồng, chiếm 64%; vốn nhà nước khoảng 2.819 tỷ đồng, chiếm 36%.

- Đoạn qua tỉnh Đồng Nai, dài 45,6 km (văn bản số 1011/UBND-KTN ngày 10/2/2023): GPMB theo quy mô quy hoạch (8 làn xe cao tốc); giai đoạn phân kỳ đầu tư với quy mô 4 làn xe cao tốc (nền đường rộng 17 m), đường gom bố trí 2 bên (nền đường 6,5 - 8 m). TMĐT khoảng 21.897 tỷ đồng, trong đó: vốn nhà đầu tư khoảng 7.736 tỷ đồng, chiếm 35%; vốn nhà nước khoảng 14.161 tỷ đồng, chiếm 65% (GPMB 12.399 tỷ đồng, tham gia xây dựng công trình 1.762 tỷ đồng).

- Đoạn qua tỉnh Bình Dương, dài 48,3 km (văn bản số 603/UBND-KT ngày 13/2/2023): GPMB theo quy mô quy hoạch (8 làn xe cao tốc); giai đoạn phân kỳ đầu tư với quy mô 4 làn xe (nền đường từ 17 - 17,5 m), đường gom/đường song hành bố trí 2 bên. TMĐT khoảng 20.300 tỷ đồng, trong đó (GPMB 8.670 tỷ đồng, chi phí xây dựng và chi phí khác 11.630 tỷ đồng).

- Đoạn qua tỉnh Long An, dài 78,3 km (văn bản số 436/SGTVT-QLCLCT ngày 09/2/2023): GPMB theo quy mô quy hoạch (8 làn xe cao tốc); giai đoạn phân kỳ đầu tư với quy mô 4 làn xe hoàn chỉnh, đường song hành 2 bên quy mô tối thiểu 2 làn xe (trước mắt chỉ đầu tư đường song hành tại các đoạn đi trùng đường cũ). TMĐT khoảng 43.456 tỷ đồng, trong đó (GPMB 18.653 tỷ đồng, chi phí xây dựng và chi phí khác 24.803 tỷ đồng).

- Đoạn qua thành phố Hồ Chí Minh, dài khoảng 17 km (văn bản số 505/UBND-DA ngày 17/2/2023): GPMB theo quy mô quy hoạch (8 làn xe cao tốc); giai đoạn phân kỳ đầu tư với quy mô 4 làn xe (nền đường rộng 19,75 m), đường song hành 2 bên quy mô 2 làn xe. TMĐT khoảng 13.632 tỷ đồng, trong đó (GPMB 6.800 tỷ đồng, chi phí xây dựng và chi phí khác 6.832 tỷ đồng).

b) Tình hình thực hiện: Hiện nay các địa phương (cơ quan có thẩm quyền) đang hoàn chỉnh phương án đầu tư, hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi các dự án thành phần.

c) Vướng mắc, kiến nghị

- Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: (i) Đề nghị Bộ GTVT chủ trì, phối hợp với các địa phương để thống nhất về phương án đầu tư phân kỳ, quy mô mặt cắt ngang; tổ chức điều phối chung các dự án thành phần nhằm bảo đảm đồng bộ và hiệu quả. (ii) Theo kết luận chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ<sup>4</sup> “*địa phương có trách nhiệm cân đối toàn bộ chi phí GPMB, NSTW hỗ trợ một phần vốn tham gia của nhà nước cho công tác xây lắp theo quy định của Luật PPP*”. Do vậy, đề nghị Bộ GTVT chủ trì, phối hợp với các Bộ KH&ĐT, TC để xác định cụ thể tỷ lệ vốn nhà nước của Trung ương tham gia hỗ trợ xây dựng công trình dự án. (iii) Đề nghị Bộ GTVT hướng dẫn xác định thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư trong trường hợp dự án có phần hỗ trợ kinh phí từ NSTW.

- Tỉnh Long An: (i) Đối với phần vốn nhà nước: Địa phương cân đối từ ngân sách khoảng 25%, kiến nghị NSTW cân đối 75% vốn nhà nước cần tham gia (tương tự như dự án Vành đai 3 - TP Hồ Chí Minh). (ii) Cho phép áp dụng một số cơ chế, chính sách đặc thù tương tự dự án Vành đai 3 - TP Hồ Chí Minh. (iii) Cho phép Long An được sử dụng tiền sử dụng đất từ khai thác quỹ đất quy hoạch dọc 2 bên tuyến cao tốc để thanh toán tiền ứng trước cho nhà đầu tư. (iv) Giao TP Hồ Chí Minh hoặc Bộ GTVT là cơ quan đầu mối trong quá trình triển khai Dự án.

- Tỉnh Đồng Nai: Kiến nghị cân đối từ ngân sách Trung ương khoảng 12.399 tỷ đồng phần vốn nhà nước tham gia dự án.

- Tỉnh Bình Dương: Đối với phần vốn nhà nước tham gia dự án, kiến nghị cân đối từ ngân sách Trung ương để triển khai.

- TP. Hồ Chí Minh: (i) Bộ GTVT là cơ quan tổ chức điều phối trong quá trình triển khai thực hiện các dự án trên toàn tuyến<sup>5</sup>. (ii) Giao Bộ GTVT chủ trì phối hợp với các địa phương rà soát, điều chỉnh hướng tuyến quy hoạch trên địa bàn của mỗi địa phương (nếu cần). (iii) Thủ tướng Chính phủ cân đối NSTW tham gia thực hiện các dự án thành phần thuộc Dự án.

**13. Dự án tuyến đường từ cửa khẩu Nam Giang - Chu Lai (đề xuất của Công ty Trường Hải):** Bộ GTVT không nhận được Báo cáo của UBND tỉnh Quảng Nam. Đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam báo cáo trực tiếp tại cuộc họp do Thủ tướng Chính phủ chủ trì.

*(Sao gửi kèm báo cáo của UBND các tỉnh, thành phố có dự án)*

<sup>4</sup> Thông báo số 122/TB-VPCP ngày 25/5/2021.

<sup>5</sup> theo chỉ đạo của TTgCP tại văn bản số 1263/TTg-Cn ngày 29/9/2021 và Thông báo số 180/TB-VPCP ngày 09/7/2021.

**PHỤ LỤC 2**  
**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ ĐƯỜNG CAO TỐC**

<b>TT</b>	<b>Danh mục</b>	<b>Số dự án</b>	<b>Chiều dài</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Đang khai thác	23	1319	Phụ lục 2.1
2	Đang đầu tư	24	1489	Phụ lục 2.2
3	Đang chuẩn bị đầu tư	28	2064	Phụ lục 2.3
4	Dự kiến đầu tư 2026 - 2030	10	1230	Phụ lục 2.4
	<b>Tổng cộng</b>	<b>85</b>	<b>6.102</b>	

**PHỤ LỤC 2.1**  
**Danh mục 23 tuyến/1.319 km cao tốc đang khai thác**

<b>TT</b>	<b>Tuyến đường/Đoạn</b>	<b>Chiều dài (km)</b>	<b>Cơ quan có thẩm quyền</b>	<b>Phương thức đầu tư</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Bắc Giang - Lạng Sơn	64	Lạng Sơn	PPP	
2	Hòa Lạc - Hòa Bình	26	Bộ GTVT	PPP	
3	Nội Bài - Lào Cai	264	Bộ GTVT	VEC thu phí	
4	Hà Nội - Thái Nguyên	66	Bộ GTVT	Đầu tư công	
5	Thái Nguyên - Chợ Mới (Bắc Kạn)	40	Bộ GTVT	PPP	
6	Hà Nội - Bắc Giang	46	Bộ GTVT	PPP	
7	Vành đai 3 đoạn Phù Đổng - Nam Thăng Long	33	Bộ GTVT	Đầu tư công	
8	Pháp Vân - Cầu Giẽ	30	Bộ GTVT	PPP	
9	Cầu Giẽ - Ninh Bình	50	Bộ GTVT	VEC thu phí	
10	Láng - Hòa Lạc	30	Hà Nội	Đầu tư công	
11	Nội Bài - Nhật Tân	21	Hà Nội	Đầu tư công	
12	Hà Nội - Hải Phòng	105	Bộ GTVT	VIDFI thu phí	
13	Quảng Ninh - Hải Phòng	25	Quảng Ninh	PPP	
14	Hạ Long - Vân Đồn	60	Quảng Ninh	PPP	
15	Trục Vân Đồn	10	Quảng Ninh	Đầu tư công	
16	Cao Bồ - Mai Sơn	15	Bộ GTVT	Đầu tư công	
17	Vân Đồn - Móng Cái	80	Quảng Ninh	PPP	
18	La Sơn - Túy Loan	66	Bộ GTVT	Đầu tư công	
19	Đà Nẵng - Quảng Ngãi	127	Bộ GTVT	VEC thu phí	

<b>TT</b>	<b>Tuyến đường/Đoạn</b>	<b>Chiều dài (km)</b>	<b>Cơ quan có thẩm quyền</b>	<b>Phương thức đầu tư</b>	<b>Ghi chú</b>
20	Đà Lạt - Liên Khương	19	Lâm Đồng	PPP	
21	TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây	51	Bộ GTVT	VEC thu phí	
22	TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương	40	Bộ GTVT	Đầu tư công	
23	Trung Lương - Mỹ Thuận	51	Bộ GTVT	PPP	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.319</b>			

**PHỤ LỤC 2.2**  
**Danh mục 24 tuyến/1.489 km đang đầu tư xây dựng**

TT	Tuyến đường/Đoạn	Điểm đầu	Điểm cuối	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (km)	Quy mô (số làn xe)		Cơ quan có thẩm quyền	Ghi chú
						Phân kỳ	Quy hoạch		
<b>I</b>	<b>13 tuyến/760 km giai đoạn 2016 - 2020</b>								
1	Tuyên Quang - Phú Thọ	Giao QL.2, TP Tuyên Quang	IC 9 CT Nội Bài-Lào Cai, TX Phú Thọ	Tuyên Quang, Phú Thọ	40	4	4	Tuyên Quang	Đang xây dựng (Đầu tư công)
2	Mai Sơn - QL.45	Giao QL.1, huyện Yên Mô	Giao đường Nghi Sơn-Thọ Xuân, huyện Nông Cống	Ninh Bình, Thanh Hóa	63	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
3	QL.45 - Nghi Sơn	Giao đường Nghi Sơn-Thọ Xuân, huyện Nông Cống	Giao đường Nghi Sơn-Bãi Trành, huyện Tĩnh Gia	Thanh Hóa	43	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
4	Nghi Sơn - Diễn Châu	Giao đường Nghi Sơn-Bãi Trành, huyện Tĩnh Gia	Giao QL.7, huyện Diễn Châu	Thanh Hóa, Nghệ An	50	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
5	Diễn Châu - Bãi Vọt	Giao QL.7, huyện Diễn Châu	Giao QL.8A, huyện Đức Thọ	Nghệ An, Hà Tĩnh	50	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (PPP)
6	Cam Lộ - La Sơn	Giao QL.9, huyện Cam Lộ	Giao ĐT.14B,	Quảng Trị, Thừa Thiên Huế	98	2	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng

TT	Tuyến đường/Đoạn	Điểm đầu	Điểm cuối	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (km)	Quy mô (số làn xe)		Cơ quan có thẩm quyền	Ghi chú
						Phân kỳ	Quy hoạch		
			huyện Phú Lộc						(Đầu tư công)
7	Nha Trang - Cam Lâm	Giao QL.27C, huyện Diên Khánh	Giao QL.27B, TP. Cam Ranh	Khánh Hòa	49	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (PPP)
8	Cam Lâm - Vĩnh Hào	Giao QL.27B, TP. Cam Ranh	Huyện Tuy Phong	Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận	79	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (PPP)
9	Vĩnh Hào - Phan Thiết	Huyện Tuy Phong	Huyện Phan Thiết	Bình Thuận	101	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
10	Phan Thiết - Dầu Giây	Huyện Phan Thiết	Giao CT HCM-LT-DG	Bình Thuận, Đồng Nai	99	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
11	Bến Lức - Long Thành	Giao CT TP.HCM-Trung Lương, huyện Bến Lức	Giao CT Biên Hòa-Vũng Tàu, huyện Long Thành	TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Long An	58	4	8	VEC	Đang xây dựng (vay ODA có thu phí)
12	Cầu Mỹ Thuận 2	Giao QL.30, huyện Cái Bè	Giao QL.80, TP. Vĩnh Long	Tiền Giang, Vĩnh Long	7	6	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
13	Mỹ Thuận - Cần Thơ	Giao QL.80, TP. Vĩnh Long	Giao QL.1, TX Bình Minh	Vĩnh Long, Đồng Tháp	23	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
<b>II</b>	<b>11 dự án/729 km giai đoạn 2021 - 2025</b>								

TT	Tuyến đường/Đoạn	Điểm đầu	Điểm cuối	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (km)	Quy mô (số làn xe)		Cơ quan có thẩm quyền	Ghi chú
						Phân kỳ	Quy hoạch		
1	Bãi Vọt - Hàm Nghi	Giao QL.8A, Bãi Vọt	Giao đường Hàm Nghi, TP. Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	36	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
2	Hàm Nghi - Vũng Áng	Giao đường Hàm Nghi, TP. Hà Tĩnh	Giao QL.12C, huyện Kỳ Anh	Hà Tĩnh	54	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
3	Vũng Áng - Bùng	Giao QL.12C, huyện Kỳ Anh	Giao đường HCM, huyện Bố Trạch	Hà Tĩnh, Quảng Bình	58	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
4	Bùng - Vạn Ninh	Giao đường HCM, huyện Bố Trạch	Giao QL.9B	Quảng Bình	51	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
5	Vạn Ninh - Cam Lộ	Giao QL.9B	Giao QL.9, huyện Cam Lộ	Quảng Bình, Quảng Trị	68	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
6	Quảng Ngãi - Hoài Nhơn	TP. Quảng Ngãi	Giao ĐT.629, huyện Hoài Nhơn	Quảng Ngãi, Bình Định	88	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
7	Hoài Nhơn - Quy Nhơn	Giao ĐT.629, huyện Hoài Nhơn	Giao QL.19, huyện An Nhơn	Bình Định	69	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
8	Quy Nhơn - Chí Thạnh	Giao QL.19, huyện An Nhơn	Chí Thạnh, huyện Tuy An	Bình Định, Phú Yên	62	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)

TT	Tuyến đường/Đoạn	Điểm đầu	Điểm cuối	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (km)	Quy mô (số làn xe)		Cơ quan có thẩm quyền	Ghi chú
						Phân kỳ	Quy hoạch		
9	Chí Thạnh - Vân Phong	Chí Thạnh, huyện Tuy An	Kết nối dự án Đèo Cả, huyện Đông Hòa, Phú Yên	Phú Yên	51	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
10	Vân Phong - Nha Trang	Kết nối dự án Đèo Cả, huyện Đông Hòa, Phú Yên	Giao QL.27C, huyện Diên Khánh	Khánh Hòa	83	4	6	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)
11	Cần Thơ - Cà Mau	Giao đường nối QL91 và Nam Sông Hậu, TP. Cần Thơ	TP. Cà Mau	Hậu Giang, Bạc Liêu, Kiên Giang, Cà Mau	109	4	4	Bộ GTVT	Đang xây dựng (Đầu tư công)

**PHỤ LỤC 2.3**  
**Danh mục 28 dự án/2.064 km đang chuẩn bị đầu tư**

TT	Tuyến đường/Đoạn	Điểm đầu	Điểm cuối	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (km)	Quy mô (số làn xe)		Cơ quan chủ quản/Cơ quan có thẩm quyền	Ghi chú
						Phân kỳ	Quy hoạch		
<b>I</b>	<b>15 dự án/967 km đầu tư công</b>								
1	Chợ Mới - Bắc Kạn	Giao KCN Thanh Bình, huyện Chợ Mới	Giao QL.3B, TP. Bắc Kạn	Bắc Kạn	31	2	4	Bộ GTVT	Đang lập NCKT (Đầu tư công)
2	Hòa Liên - Túy Loan	Nút giao Hòa Liên, huyện Hòa Vang	Nút giao Túy Loan, huyện Hòa Vang	Đà Nẵng	12	4	6	Bộ GTVT	Đang lập NCKT (Đầu tư công)
3	Biên Hòa - Vũng Tàu	Giao QL.1A, TP. Biên Hòa	Giao đường vành đai TP. Bà Rịa	Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu	54	4-6	6-8	Bộ GTVT, Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai	Đang lập NCKT (Đầu tư công)
4	Vành đai 3 TP.Hồ Chí Minh	Km38+500 (lý trình CT Bến Lức - Long Thành)	Km0 (lý trình CT Bến Lức - Long Thành)	TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Long An	76	4-6	6-8	Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Long An	Đang lập NCKT (Đầu tư công)
5	Chơn Thành - Đức Hòa	Huyện Chơn Thành, Bình Phước	Huyện Đức Hòa, Long An	Bình Phước, Bình Dương, Tây Ninh, Long An	84	4	6	Bộ GTVT	Đang lập chủ trương (Đầu tư công)
6	An Hữu - Cao Lãnh	Giao CT Trung Lương-Mỹ Thuận, huyện	Giao CT đoạn cao - Cao Lãnh,	Tiền Giang, Đồng Tháp	30	4	4	UBND tỉnh Đồng Tháp,	Đang lập NCKT (Đầu tư công)

TT	Tuyến đường/Đoạn	Điểm đầu	Điểm cuối	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (km)	Quy mô (số làn xe)		Cơ quan chủ quản/Cơ quan có thẩm quyền	Ghi chú
						Phân kỳ	Quy hoạch		
		Cái Bè, Tiền Giang	huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp					UBND tỉnh Tiền Giang	
7	Châu Đốc -Cần Thơ - Sóc Trăng	TP. Cần Thơ	Giao QL Nam sông Hậu, huyện Trần Đề	Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng	188	4	4	Sóc Trăng, Hậu Giang, Cần Thơ, An Giang	Đang lập NCKT (Đầu tư công)
8	Nối TP. Hà Giang với Nội Bài - Lào Cai	IC 14 CT Nội Bài-Lào Cai	Giao QL.2, huyện Bắc Quang	Hà Giang, Yên Bái	81	2	4	Bộ GTVT	Đang lập chủ trương đầu tư (Đầu tư công)
9	Cao tốc Hà Giang - Tuyên Quang (GĐ1), đoạn qua tỉnh Hà Giang	Điểm cuối dự án cao tốc đoạn qua tỉnh Tuyên Quang	Giao QL.2, huyện Bắc Quang	Hà Giang	27	2	4	Tỉnh Hà Giang	Đang lập chủ trương đầu tư (Đầu tư công)
10	Cao tốc Hà Giang - Tuyên Quang (GĐ1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang	Nút giao đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ với QL.2D, tỉnh Tuyên Quang	Km77+00, khớp nối với cao tốc đoạn qua tỉnh Hà Giang	Tuyên Quang	77	2	4	Tỉnh Tuyên Quang	Đang lập chủ trương đầu tư (Đầu tư công)
11	Hòa Bình - Mộc Châu	Giao QL.6, TP Hòa Bình	Giao QL.43, huyện Mộc Châu, Sơn La	Hòa Bình, Sơn La	83	4	4	Sơn La, Hòa Bình	Đang điều chỉnh chủ trương đầu tư (Đầu tư công)

TT	Tuyến đường/Đoạn	Điểm đầu	Điểm cuối	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (km)	Quy mô (số làn xe)		Cơ quan chủ quản/Cơ quan có thẩm quyền	Ghi chú
						Phân kỳ	Quy hoạch		
12	Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột	Giao đường HCM	Giao QL.26, TX Ninh Hòa	Đắk Lắk, Nha Trang	118	4	4	Bộ GTVT	Đang lập NCKT (Đầu tư công)
13	Mỹ An - Cao Lãnh	Kết nối tuyến N2, thị trấn Mỹ An	Nút giao An Bình, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp	Đồng Tháp	26	4	6	Bộ GTVT	Đang lập NCKT ODA
14	Cao Lãnh - Lộ Tê ( <i>nâng cấp lên cao tốc</i> )	Đầu dự án cầu Cao Lãnh, Đồng Tháp	Điểm cuối cầu Vàm Cống	Đồng Tháp, Cần Thơ	29	4	6	Bộ GTVT	Đã duyệt NCKT (Đầu tư công)
15	Lộ Tê - Rạch Sỏi ( <i>nâng cấp lên cao tốc</i> )	Điểm cuối dự án cầu Vàm Cống	Rạch Sỏi, Cần Thơ	Cần Thơ, Kiên Giang	51	4	6	Bộ GTVT	Đã duyệt NCKT (Đầu tư công)
<b>I</b>	<b>10 dự án/763km đầu tư PPP</b>								
1	CK Hữu Nghị - Lạng Sơn	Km1+800, TT Đồng Đăng, huyện Cao Lộc	Km44+749, xã Mai Sao, huyện Chi Lăng	Lạng Sơn	43	2-4	6	Lạng Sơn	Chuẩn bị lựa chọn NĐT (PPP)
2	Dầu Giây - Tân Phú	Giao QL.1, huyện Thống Nhất	Giao QL.20, huyện Tân Phú	Đồng Nai	60	4	4	Bộ GTVT	Đang lập NCKT (PPP)
3	Tân Phú - Bảo Lộc	Giao QL.20, huyện Tân Phú (Đồng Nai)	Giao QL.55, TP Bảo Lộc (Lâm Đồng)	Đồng Nai, Lâm Đồng	67	4	4	Lâm Đồng	Đang lập NCKT (PPP)

TT	Tuyến đường/Đoạn	Điểm đầu	Điểm cuối	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (km)	Quy mô (số làn xe)		Cơ quan chủ quản/Cơ quan có thẩm quyền	Ghi chú
						Phân kỳ	Quy hoạch		
4	Bảo Lộc - Liên Khương	Giao QL.55, TP Bảo Lộc	Giao CT Liên Khương - Prenn, huyện Đức Trọng	Lâm Đồng	74	4	4	Lâm Đồng	Đang lập NCKT (PPP)
5	Gia Nghĩa - Chơn Thành	Km1796+800 - QL14 cũ; thị xã Gia Nghĩa Đăk Nông	Giao cao tốc TP.HCM - Thủ Dầu 1 Chơn Thành tỉnh Bình Phước	Bình Phước; Đăk Nông	135	4	6	Bình Phước	Đang lập chủ trương (PPP)
6	TP. HCM - Mộc Bài	Giao Vành đai 3 TP. HCM, huyện Củ Chi	Giao QL.22, huyện Bến Cầu, Tây Ninh	TP. Hồ Chí Minh, Tây Ninh	65	4	6-8	TP. HCM	Đang trình chủ trương (PPP)
7	Dự án cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình	Giao cao tốc Bắc - Nam phía Đông, TP. Ninh Bình	Tỉnh Thái Bình	Ninh Bình, Nam Định, Thái Bình	79	4	4	Tỉnh Thái Bình	Đang lập chủ trương đầu tư (PPP)
8	Đồng Đăng - Trà Lĩnh	Giao cao tốc Hữu Nghị-Chi Lăng, Lạng Sơn	TP. Cao Bằng	Cao Bằng, Lạng Sơn	75	2-4	4	Cao Bằng	Đang lập NCKT (PPP)
9	Vành đai 4 - Hà Nội	Giao CT Nội Bài-Lào Cai, huyện Sóc Sơn	Giao CT Nội Bài-Hạ Long, TP Bắc Ninh	Hà Nội, Hưng Yên, Bắc Ninh	110	6	6	Hà Nội	Đang lập NCKT (PPP)

TT	Tuyến đường/Đoạn	Điểm đầu	Điểm cuối	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (km)	Quy mô (số làn xe)		Cơ quan chủ quản/Cơ quan có thẩm quyền	Ghi chú
						Phân kỳ	Quy hoạch		
10	TP.HCM - Chơn Thành	Giao Vành đai 2 TP HCM	QL.14, TT Chơn Thành, Bình Phước	TP. HCM, Bình Dương, Bình Phước	55	4	6-8	Bình Dương	Đang lập chủ trương đầu tư (PPP)
11	Vành đai 4 - TP.HCM	Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu	Cảng Hiệp Phước, Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương, Long An	199	4	8	TP. Hồ Chí Minh	Trước 2030
12	Cam Lộ - Lao Bảo	TP.Đông Hà, Quảng Trị	Cửa khẩu Lao Bảo, Quảng Trị	Quảng Trị	70	4	4	Quảng Trị	Trước 2030
13	Gò Dầu - Xa Mát	Cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Tây Ninh	Cửa khẩu Xa Mát, Tây Ninh	Tây Ninh	65	4	4	Tây Ninh	Sau 2030

Ghi chú: Trong tổng số 28 dự án đang chuẩn bị đầu tư, có 16 dự án/1.044 km đã phê duyệt chủ trương và xác định được nguồn vốn; đang lập chủ trương đầu tư 12 dự án/1.020 km.

**PHỤ LỤC 2.4**  
**Danh mục 10 dự án/1.230 km dự kiến triển khai giai đoạn 2026 - 2030**

TT	Tuyến đường/Đoạn	Điểm đầu	Điểm cuối	Địa điểm xây dựng	Chiều dài (km)	Quy mô (số làn xe)		Cơ quan chủ quản/Cơ quan có thẩm quyền (dự kiến)	Tiến trình đầu tư
						Phân kỳ	Quy hoạch		
1	Mộc Châu - Sơn La	Giao QL.43, huyện Mộc Châu	TP. Sơn La	Sơn La	105	2	4	Sơn La	Trước 2030
2	Phú Thọ - Ba Vì - Chợ Bến	Kết nối đường Hồ Chí Minh	Giao đường Hồ Chí Minh, Hòa Bình	Phú Thọ, Hà Nội, Hòa Bình	58	4	6	Bộ GTVT	Trước 2030
3	Vành đai 5 - Hà Nội	Khép kín	Khép kín	Hà Nội, Hòa Bình, Hà Nam, Thái Bình, Hải Dương, Bắc Giang, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc	273	4	4-6	Hà Nội	Trước 2030
4	Vinh - Thanh Thủy	Cao tốc Bắc-Nam phía Đông, TP Vinh	CK Thanh Thủy, Nghệ An	Nghệ An	65	4	6	Nghệ An	Trước 2030
5	Hà Tiên - Rạch Giá	CK Hà Tiên	Cao tốc Lộ Tê-Rạch Sỏi, Kiên Giang	Kiên Giang	100	4	4	Kiên Giang	Trước 2030
6	Ngọc Hồi (Kon Tum) - Pleiku (Gia Lai)	Ngọc Hồi, Kon Tum	TP Pleiku, Gia Lai	Kon Tum, Gia Lai	90	4	6	Gia Lai	Trước 2030
7	Pleiku (Gia Lai) - Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk)	TP Pleiku, Gia Lai	TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Gia Lai, Đắk Lắk	160	4	6	Gia Lai, Đắk Lắk	Trước 2030
8	Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk) - Gia Nghĩa (Đắk Nông)	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	thị xã Gia Nghĩa, Đắk Nông	Đắk Lắk, Đắk Nông	105	4	6	Đắk Lắk, Đắk Nông	Trước 2030

9	Đức Hòa - Thạnh Hóa - Mỹ An	Đức Hòa	Mỹ An (Đồng Tháp)	Long An, Đồng Tháp	74	4	6	Long An, Đồng Tháp	Trước 2030
10	Cửa khẩu Nam Giang - Chu Lai	Cửa khẩu Nam Giang	Cảng Chu Lai	Quảng Nam	200	4	Dự kiến giao Quảng Nam là CQCTQ, tuyến chưa có trong quy hoạch		
	<b>Tổng</b>				<b>1.230</b>				